

Số: 93/2023/QĐST-HNGĐ

Phan Thiết, ngày 31 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 157/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2023 giữa:

**Nguyên đơn:** Ông Phạm Ngọc Anh T, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Khu phố 0, phường P, Tp P, tỉnh Bình Thuận.

**Bị đơn:** Bà Lê Trần Trúc Ng, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Khu phố 0, phường P, Tp P, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Bà Lê Trần Trúc Ng và Ông Phạm Ngọc Anh T đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường Phú Tài, Tp Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 106 ngày 01/11/2016. Nay Bà g, Ông T xác định mâu thuẫn đã quá trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phạm Ngọc Anh T và Bà Lê Trần Trúc Ng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Ngọc Anh T và Bà Lê Trần Trúc Ng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông bà khai không có.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông bà không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Ông Phạm Ngọc Anh T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí

HNGĐ sơ thẩm. Ngày 17/3/2023 Ông T đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0015555 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết nay chuyển 150.000 đồng thành án phí, hoàn lại cho Ông T 150.000 đồng.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS Tp PT;
- Cơ quan đã thực hiện việc ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Quách Văn Hoàng**